TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH

KHOA CHĂN NUÔI THÚ Y

Bộ môn: Khoa học Sinh học Thú y

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

Môn: Tập tính vật nuôi

(Tiếng Anh: Animal behavior*)*

Chương trình đào tạo: Kỹ sư Chăn nuôi và Bác sĩ Thú y

Người biên soạn: TS. Nguyễn Kiên Cường

Email: cuong.nguyenkien@hcmuaf.edu.vn

TP. Hồ Chí Minh, tháng 04 năm 2023

1. Thông tin tổng quát

- Tên môn học:
  - Tiếng Việt: Tập tính vật nuôi (TTVN)
  - Tiếng Anh: Animal behavior
- Mã số môn học: 203114
- Đơn vị phụ trách:
  + *Bộ môn*: Khoa Học Sinh Học Thú Y
  + *Khoa*: CHĂN NUÔI THÚ Y
- Số tín chỉ: 2 tín chỉ
  + Lý thuyết: 2 tín chỉ (10 tuần lý thuyết - 3 tiết lý thuyết/tuần)
  + Thực hành: không có
- Học kỳ: học kỳ 2 năm thứ 3 sinh viên ngành Thú y và và học kỳ 1 năm thứ 4 sinh viên ngành Chăn nuôi
- Giảng viên phụ trách học phần:
  + *Giảng viên phụ trách chính*: TS. Nguyễn Kiên Cường, SĐT: 0918572114; Email: cuong.nguyenkien@hcmuaf.edu.vn.
- Môn học tiên quyết/Môn học trước: Sinh lý 1 và Sinh lý 2
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Chuyên ngành, tự chọn đối với Ngành Thú y và bắt buộc đối với ngành Chăn nuôi.
- Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Anh □ Tiếng Việt X

2. Mô tả môn học

Môn học tập trung tìm hiểu về nguồn gốc, sự hình thành và phát triển các tập tính (hành vi) bình thường và bất thường của vật nuôi (bò, heo, chó, dê cừu và gà). Ngoài ra, môn học còn tìm hiểu về ảnh hưởng của các yếu tố (môi trường, con người, thú khác, quản lý, vận chuyển và bệnh) lên tập tính vật nuôi. Từ đó giúp người học biết xử lý những tập tính không bình thường của vật nuôi.

Môn học còn đề cập đến khái niệm, các yếu tố ảnh hưởng phúc lợi động vật (PLĐV) ; mối liên hệ giữa tập tính và PLĐV ; và cách đánh giá PLĐV. Giới thiệu một số vấn đề PLĐV trong giảng dạy, nghiên cứu và sản xuất.

3. Tài liệu học tập

Tài liệu bắt buộc

(1). Trần Thị Dân và Dương Nguyên Khang, 2010. Sinh lý vật nuôi. Nhà xuất bản Nông Nghiệp.

(2). Price E. O., 2008. Principles and application domestic animal behavior. Oxford University Press, USA.

Tài liệu tham khảo thêm

(3). Reece O. W., 2004. Dukes' physiology of domestic animals. Cornell University Press, USA.

(4). Sjaastad V. O., K. Hove and O. Sand, 2003. Physiology of domestic animals. Scandinavian Veterinary Press, Finland.

(5). Griifin E. J. and R. S. Ojeda, 2000. Texkbook of endocrine physiology (4th edition). Oxford University Presss, USA.

(6). Frandson D. R., L. W. Wilke and D. A. Fails, 2003. Anatomy and physiology of farm animals. Lippincott Williams & Wilkins, USA.

(7). Cunningham G. J., 2003. Textbook of veterinary physiology. W.B. Saunders Company, USA.

4. Mục tiêu môn học

Mục tiêu (Goals)	**Mô tả mục tiêu** (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	**Chuẩn đầu ra của CTĐT**
G1	Chẩn đoán và xử lý các xáo trộn tập tính cho vật nuôi. Đánh giá tình trạng PLĐV và biết cách cải thiện phúc lợi cho vật nuôi trong thí nghiệm, thực tập, chẩn đoán, điều trị và trong sản xuất.	ELO2
G2	Biết cách tiếp cận, cố định một cách an toàn, hợp lý và không gây stress cho vật nuôi. Có khả năng chẩn đoán tình trạng sức khỏe của vật nuôi thông qua tập tính.	ELO10, ELO13

5. Chuẩn đầu ra (CĐR) môn học (CLOs)

CĐR	**Mô tả CĐR của học phần** *(Hoàn thành học phần này, sinh viên có thể)*	**CĐR của CTĐT**
CLO1	- Giải thích được nguồn gốc, vai trò của tập tính ; kiểm soát và các yếu tố ảnh hưởng tập tính bình thường. - Nắm vững các giác quan, tập tính và sở thích vật nuôi	ELO2
CLO2	Nắm vững nguyên nhân và cách phòng trị các tập tính bất thường	ELO2
CLO3	Biết đánh giá phúc lợi của vật nuôi thông qua tập tính và biết cách cải thiện PLĐV	ELO2

CLO4	Biết cách tiếp cận, bắt giữ và cố định vật nuôi trong gieo tinh, điều trị và các can thiệp khác;	ELO10
CLO5	Phân tích và đánh giá tình hình sức khỏe vật nuôi thông qua tập tính	ELO13

6. Đánh giá môn học

- Thang điểm: **10 (có tổng số 3 cột điểm)**

- Kế hoạch kiểm tra như sau:

STT	Thời điểm kiểm tra	Hình thức KTĐG	Công cụ KTĐG	CĐR môn học	Tỷ lệ điểm
A1	Suốt quá trình	Điểm danh, Cá nhân	- Danh sách ký tên - Câu hỏi	CLO1, CLO2, CLO3	10%
A2.1	Tuần thứ 5	Tập trung, làm bài cá nhân	15 câu hỏi trắc nghiệm	CLO1, CLO2	20%
A2.2	Tuần 10 (tuần cuối)	Thuyết trình nhóm	Nội dung và hình thức báo cáo	CLO2, CLO3	20%
A3	Kết thúc học kỳ	Tập trung, làm bài cá nhân	40 câu trắc nghiệm	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5	50%

<u>Bản rubric đánh giá sinh viên</u>

A1. Đánh giá quá trình

Sinh viên đi học đầy đủ và tích cực tham gia thảo luận, trả lời câu hỏi sẽ được tối đa 1 điểm (trong tổng số 10 điểm của môn học).

Tiêu chí	Tỷ lệ %	Mức chất lượng			
		Rất tốt	**Đạt yêu cầu**	**Dưới mức yêu cầu**	**Không chấp nhận**
		Từ 10-9 đ	*Từ 8-6 điểm*	*từ 5- 4 điểm*	*Dưới 4 điểm*
Hiện diện trên lớp	60	*Có mặt đầy đủ các buổi học*	*Có mặt đầy đủ hoặc vắng 1 buổi*	*Vắng 1 hoặc 2 buổi*	*Vắng 2 hoặc 3buổi*

Tham gia thảo luận	40	*Có tham gia thảo luận ít nhất 3 lần*	*Không tham gia thảo luận **hoặc** tham gia thảo luận 1-2 lần*	*Không thảo luận hoặc có thảo luận 1- 3 lần*	*Không thảo luận hoặc có thảo luận 1- 3 lần*

A2. Đánh giá điểm giữa kỳ

Điểm giữa kỳ chiếm **4 điểm** trong tổng số 10 điểm của môn học.

Điểm giữa kỳ = **(**điểm kiểm tra + thuyết trình nhóm**)**/2

A2.1. Kiểm tra

Tuần thứ 5, sinh viên sẽ làm bài kiểm tra 15 phút với 15 câu hỏi trắc nghiệm của các chương đã học. Điểm kiểm tra là 2 điểm trong tổng số 10 điểm của môn học.

A2.2. Thuyết trình nhóm

Trong quá trình học sẽ có khoảng 12 chuyên đề được báo cáo, mỗi chuyên đề có khoảng 5 SV thực hiện. Sinh viên báo cáo chuyên đề sẽ được tối đa 2 điểm (trong tổng số 10 điểm của môn học). Mỗi nhóm báo cáo 5- 7 phút và thảo luận từ 4 – 6 phút.

Tiêu chí	**Tỷ lệ (%)**	**Mức chất lượng**			
		Rất tốt	**Đạt yêu cầu**	**Dưới mức yêu cầu**	**Không chấp nhận**
		2-1,8 điểm	*1,7 – 1,3 điểm*	*1,2 -1,0 điểm*	*<1,0 điểm*
Nội dung	50	*Trình bày đầy đủ nội dung yêu cầu về chủ đề*	*Trình bày **KHÁ** đầy đủ nội dung yêu cầu về chủ đề*	*Trình bày không đủ nội dung theo yêu cầu về chủ đề*	*Trình bày nội dung không liên quan hay không cung cấp được thông tin cần thiết.*
Hình thức, báo cáo	20	*Cách trình bày rõ ràng, dễ hiểu, có sáng tạo.*	*Cách trình bày rõ ràng, dễ hiểu.*	*Trình bày dạng đọc, không tạo được sự quan tâm từ người nghe*	*Trình bày quá sơ sài, người nghe không thể hiểu được nội dung*
Trả lời câu hỏi	30	*Các câu hỏi được trả lời đầy đủ, rõ ràng, và thỏa đáng*	*Trả lời được 70% câu hỏi.*	*Trả lời được 25%- 50% câu hỏi*	*Không trả lời được câu nào*

A3. Đánh giá kết thúc môn học

Cuối học kỳ sinh viên sẽ làm bài thi hết môn với 40 câu hỏi trắc nghiệm (1 điểm/câu), thời gian làm bài 40 phút. Kết cấu đề thi 40 câu trắc nghiệm như sau:

- *Kiến thức căn bản chiếm 55% = 22 câu*
- *Kiến thức phân tích chiếm 30% = 12 câu*
- *Kiến thức ứng dụng chiếm 15% = 6 câu*

*Sinh viên thi cuối kỳ sẽ được tối đa **5 điểm** (trong tổng số 10 điểm của môn học).*

7. Nội dung và kế hoạch giảng dạy chi tiết

Tuần/ buổi học	Nội dung giảng dạy	CĐR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1	- Giới thiệu môn học - Chia nhóm làm chuyên đề		Dạy: hướng dẫn làm bài báo cáo Học: chia nhóm	
2 - 4	**Chương 1: Đại cương về tập tính** - Định nghĩa, nguồn gốc và phát triển của tập tính - Các yếu tố làm thay đổi tập tính - Kiểm soát tập tính - Phương pháp nghiên cứu tập tính - Tập tính bất thường	CLO1, CLO2,	Dạy: lý thuyết, đặt câu hỏi. Học: nghe giảng, trả lời câu hỏi và xem video.	A2.1, A3
4 - 5	**Chương 2. Mối liên quan giữa tập tính và PLĐV** - Khái niệm và yếu tố ảnh hưởng đến PLĐV - Cách đánh giá - Các trạng thái phúc lợi không tốt của vật nuôi - Cách tiếp xúc, bắt giữ và cố định thú - Những lưu ý khi vận chuyển thú	CLO3, CLO4, CLO5.	Dạy: lý thuyết, đặt câu hỏi. Học: nghe giảng, trả lời câu hỏi và xem video.	A1, A2.2, A3
5 - 6	**Chương 3. Tập tính của bò** - Các giác quan, - Tập tính xã hội và thống trị.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4,	Dạy: lý thuyết, đặt câu hỏi. Học: nghe giảng,	A1, A2.2, A3

	- Tập tính ăn uống và nhai lại. - Tập tính sinh sản - Một số tập tính bất thường - Các vấn đề PLĐV.	CLO5	trả lời câu hỏi và xem video.	
7	**Chương 4. Tập tính của heo** - Các giác quan. - Tập tính xã hội và thống trị. - Tập tính ăn uống. - Tập tính sinh sản. - Một số tập tính bất thường - Các vấn đề PLĐV.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5	Dạy: lý thuyết, đặt câu hỏi. Học: nghe giảng, trả lời câu hỏi và xem video.	A1, A2.2, A3
8	**Chương 5. Tập tính của chó** - Các giác quan. - Tập tính xã hội và thống trị. - Tập tính ăn uống. - Tập tính sinh sản. - Một số tập tính bất thường - Các vấn đề PLĐV.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5	Dạy: lý thuyết, đặt câu hỏi. Học: nghe giảng, trả lời câu hỏi và xem video.	A1, A2.2, A3
8 - 9	**Chương 6. Tập tính của dê, cừu** - Các giác quan. - Tập tính xã hội và thống trị. - Tập tính ăn uống và nhai lại. - Tập tính sinh sản. - Một số tập tính bất thường - Các vấn đề PLĐV.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5	Dạy: lý thuyết, đặt câu hỏi. Học: nghe giảng, trả lời câu hỏi và xem video.	A1, A2.2, A3
9	**Chương 7. Tập tính của gà** + Các giác quan. + Tập tính xã hội và thống trị. + Tập tính ăn uống. + Tập tính sinh sản. + Một số tập tính bất thường Các vấn đề PLĐV.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5	Dạy: lý thuyết, đặt câu hỏi. Học: nghe giảng, trả lời câu hỏi và xem video.	A1, A2.2, A3
10	Báo cáo chuyên đề	CLO1, CLO2, CLO3, CLO5	Dạy: Chấm điểm, nhận xét và đặt câu hỏi. Học: trình bày nhóm, nghe báo	A2.2

			cáo, thảo luận và đặt câu hỏi.	

8. Quy định của môn học

- Sinh viên vắng quá 2 buổi không phép **HOẶC** không tham gia thuyết trình sẽ không được tham gia thi cuối kỳ.
- Các nhóm nộp bài thuyết trình (dạng file word) cho giảng viên trước khi báo cáo 2 ngày. Nộp trễ sẽ bị trừ điểm hình thức báo cáo hoặc nếu không nộp sẽ không được báo cáo.

9. Cấp phê duyệt :

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 04 năm 2023

TRƯỞNG KHOA	**TRƯỞNG BỘ MÔN**	**GIẢNG VIÊN**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, ghi rõ họ tên)*
PGS. TS. Lê Quang Thông	**TS. Trần Thị Quỳnh Lan**	**TS. Nguyễn Kiên Cường**